TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ trụ sở chính: Số 130 P, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng (theo văn bản ủy quyền số 1268/QĐ-DAB-PC ngày 26/7/2016);

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn D – Trưởng phòng kinh doanh, Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Hải Phòng (theo văn bản ủy quyền số 36/QĐ-HPG ngày 24/11/2021);

Địa chỉ chi nhánh: Số 262 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1979; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 98/186 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Tổ 7 phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ bị đơn phải trả: Ông M có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền nợ là 234.169.145đ, trong đó:

Số tiền nợ gốc là: 53.054.357đ;

Nợ lãi trong hạn là: 23.801.152đ;

Phí chậm thanh toán: 54.175.966đ (tính từ ngày 15/01/2014 đến ngày 30/6/2015);

Nợ lãi quá hạn là: 103.137.670đ (tính đến ngày 10/9/2022).

2.2. Về phương thức, thời hạn thanh toán:

Hai bên thống nhất ông M có trách nhiệm trả hết số tiền gốc cho ngân hàng trong 06 tháng (mỗi tháng gọi là 1 kỳ) kể từ ngày 10/9/2022: Kỳ đầu tiên ông M sẽ thanh toán tiền nợ gốc cho ngân hàng là 12.000.000đ sau 03 ngày kể từ ngày 10/9/2022.

Các kỳ tiếp theo ông M có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 8.390.871,4đ/tháng (tính từ tháng 10/2022).

Số tiền nợ lãi, phí chậm thanh toán còn lại chưa thanh toán và số tiền lãi phát sinh thêm trên số tiền nợ gốc theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng giữa hai bên đã ký kết ngày 24/5/2012 kể từ ngày 11/9/2022 ông M sẽ thanh toán cho ngân hàng đều tại từng kỳ trong vòng 02 năm kể từ ngày thanh toán hết số tiền nợ gốc.

2.3. Về án phí: Ngân hàng TMCP Đ (nguyên đơn) và ông Nguyễn Đức M (bị đơn) mỗi bên phải chịu 2.927.114đ (hai triệu, chín trăm hai mươi bảy nghìn, một trăm mười bốn đồng) làm tròn 2.927.000đ án phí Dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước;

Ngân hàng TMCP Đ đã nộp số tiền 5.332.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014450 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân. Sau khi trừ vào số tiền án phí Ngân hàng phải chịu, số còn thừa 2.405.000 đồng trả lại Ngân hàng TMCP Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc